

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** TH

Bản án số: 426/2018/HSPT

Ngày: 27/6/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Thu;

*Các Thẩm phán:*

Ông Võ Hồng Sơn;

Ông Thái Duy Nhiệm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thanh Nga, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Đào Trọng Thuyết, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 164/2018/TLPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Lộc Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” do có kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

**\* Bị cáo bị kháng nghị:**

**Lộc Văn Đ**, sinh năm 1969; nơi cư trú: Bản NL, xã SĐ, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Lộc Văn Đ1 và bà Lữ Thị T (đều đã chết); vợ là Vi Thị C; có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2017 đến nay; có mặt.

**Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Lê Thị Thanh H - Luật sư của Văn phòng Luật sư TP thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 06/6/2017, tại khu vực sườn đồi ven Quốc lộ 15A thuộc địa phận thôn Cao Xuân, xã Ngọc Khê, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa, Tổ công tác của Công an huyện Ngọc Lặc phát hiện Lộc Văn Đ đang xách một bao tải xác rắn màu trắng có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác kiểm tra, phát hiện trong túi có 02 gói dạng bánh, bên trong là chất bột màu trắng (nghi là Hêrôin) và 02 gói hình hộp bên trong là chất rắn dạng tinh thể (nghi là ma túy dạng đá). Lộc Văn Đ khai nhận đó là hai bánh Hêrôin và hai gói ma túy đá đang mang đi bán thì bị bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm:

02 bánh nghi Hêrôin và 02 gói nghi ma túy dạng đá; 01 xe mô tô nhãn hiệu Future màu xanh bạc, biển kiểm soát 36H7-02014; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen đều đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe mô tô, đăng ký xe mô tô trên, CMND đều mang tên Lộc Văn Đ.

Ngày 07/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lộc Văn Đ tại bản Na Lộc, xã Sơn Điện, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa nhưng không thu giữ được gì có liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định số 1377/MT-PC54 ngày 10/6/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận: Chất bột màu trắng trong bánh kí hiệu B1 của phong bì ký hiệu M1 có trọng lượng 342,500 gam, có Hêrôin; chất bột màu trắng trong bánh ký hiệu B2 của phong bì ký hiệu M1 có trọng lượng 324,100 gam, có Hêrôin; chất rắn dạng tinh thể màu trắng của phong bì ký hiệu M2 có trọng lượng 989,500 gam, có Methamphetamine; chất rắn dạng tinh thể màu trắng của phong bì ký hiệu M3 có trọng lượng 782,300 gam, có Methamphetamine.

Hêrôin là chất ma túy nằm trong Danh mục I, S.TT 20 và Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67 Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, ban đầu bị can Lộc Văn Đ khai nhận: Khoảng ngày 15/5/2017, khi chặt gỗ xoan ở vườn đồi (cách nhà khoảng 400 mét), tình cờ Đ nhặt được 01 túi ni lon màu đen trong bụi sắn, bên trong túi có 02 bánh hêrôin và 02 túi ma túy dạng đá. Đ cất dấu số ma túy này tại vườn luống ở gần nhà để tìm người bán lấy tiền. Khoảng ngày 26/5/2017, có một người đàn ông khoảng 28 đến 30 tuổi, không rõ lai lịch, tự giới thiệu tên là C ở huyện Ngọc Lặc đến nhà Lộc Văn Đ hỏi mua gỗ xoan. Do số lượng gỗ ít nên người này chưa lấy mà hẹn Đ đến hôm sau có nhiều mới lấy luôn thể. Ngày 01/6/2017, C đến nhà Đ, tại đây, Đ đã nói với C mình nhặt được 02 bánh hêrôin và 02 túi ma túy đá, đang muốn bán. Nghe Đ nói vậy, C bảo cứ đem xuống Ngọc Lặc rồi C sẽ mua. Đ và C thống nhất giá 02 bánh hêrôin và 02 túi ma túy đá là 60.000.000 đồng, địa điểm giao hàng là tại sườn đồi thuộc thôn Cao Xuân, xã Ngọc Khê, huyện Ngọc Lặc vào lúc khoảng 10 giờ ngày 06/6/2017. Theo lời hẹn, sáng sớm ngày 06/6/2017, Lộc Văn Đ lấy số ma túy bỏ vào bao tải xác rắn rồi để trên xe máy đi xuống điểm hẹn để bán cho C thì bị lực lượng Công an huyện Ngọc Lặc phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Sau này, Lộc Văn Đ khai: Số ma túy trên là của người đàn ông có tên là C đã nhờ Lộc Văn Đ cất giấu từ ngày 01/6/2017 tại vườn luống gần nhà. Ngày 06/6/2017, Lộc Văn Đ vận chuyển số ma túy trên từ huyện Quan Sơn về huyện Ngọc Lặc để C bán và sẽ được C trả tiền công.

Tại bản kết luận giám định số 2326/MT-PC54 ngày 27/11/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận: Chất bột màu trắng của bánh ký hiệu B1 niêm phong gửi giám định có hàm lượng Hêrôin là 42,86%; chất bột màu trắng của bánh ký hiệu B2 niêm phong gửi giám định có hàm lượng Hêrôin là 42,45%; chất rắn dạng tinh thể màu trắng của phong bì ký hiệu M2 niêm phong gửi giám định có hàm lượng Methamphetamine là 51,50%; chất rắn dạng tinh thể màu trắng của phong bì ký hiệu M2 niêm phong gửi giám định có hàm lượng Methamphetamine là 51,62%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HSST ngày 19/01/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 34 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b mục 3.1 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; xử phạt bị cáo Lộc Văn Đ tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2017. Phạt bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/01/2018, Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã ra Quyết định kháng nghị số 03/QĐ-VKS-P1 đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Không chấp nhận áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo; căn cứ trọng lượng chất ma túy trong vụ án tương đương 1.257,800gam Hêrôin hoặc 3.721,600 gam Methamphetamine để xét xử Lộc Văn Đ theo điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với mức án tử hình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội mình đã thực hiện đúng như nội dung vụ án như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xem xét giữ nguyên hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội giữ nguyên kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, áp dụng điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự để tăng hình phạt đối với bị cáo với lý do: Số lượng ma túy thu giữ được của bị cáo không thuộc trường hợp phải giám định hàm lượng. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự. Với số lượng ma túy mua bán là 1.257,800 gam Hêrôin theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP TANDTC thì phải xử bị cáo mức án tử hình mới đúng pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm, Luật sư, bị cáo đã nhất trí với bản án sơ thẩm nên không kháng cáo. Kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa là không có căn cứ bởi bị cáo chỉ mua bán với số lượng 588,846 gam Hêrôin nên Tòa án cấp sơ thẩm phạt

bị cáo mức tù chung thân là có căn cứ. Kháng nghị đề nghị không áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là không đúng vì bị cáo tuy có bản khoản về hành vi vận chuyển hay mua bán nhưng vẫn khai nhận đã mang số ma túy đó cho C và bị bắt quả tang. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên án sơ thẩm đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, bị cáo, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử có các nhận định sau đây:*

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lộc Văn Đ xác nhận đã bị bắt quả tang khi mang 02 bánh êrôin và 02 túi ma túy đá để giao cho C. Bị cáo chỉ phạm tội tàng trữ, vận chuyển không mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, Hội đồng xét xử có căn cứ để xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng tháng 5 năm 2017, người đàn ông tên C đã nhờ bị cáo cất giấu gói ma túy tại vườn luống gần nhà. Ngày 06/6/2017, khi bị cáo mang số ma túy đi bán thì bị phát hiện bắt quả tang. Lời khai của bị cáo về số lượng ma túy, mục đích mang đi bán phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định nên có đủ căn cứ để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi lời khai cho rằng chỉ thực hiện hành vi tàng trữ và vận chuyển ma túy là không phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ khác nên không có căn cứ chấp nhận. Với số lượng 02 bánh trọng lượng là 666,600 gam có êrôin và 02 túi ma túy đá có trọng lượng là 1.771,800 gam có Methamphetamine, Tòa án cấp sơ thẩm xử Lộc Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Bị cáo Lộc Văn Đ là người có đủ năng lực nhận thức xã hội, biết việc mua bán trái phép chất ma túy bị nhà nước cấm và bị trừng trị nghiêm khắc nhưng do hám lời nên đã bất chấp pháp luật, hậu quả thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự tri an xã hội, làm gia tăng tội phạm hình sự khác và các loại tệ nạn xã hội mà còn làm xói mòn đạo đức, huỷ hoại con người về thể chất cũng như tinh thần. Do đó, cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc để vừa có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo vừa đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Căn cứ Kết luận giám định số 1377/MT-PC54 ngày 10/6/2017; số 2326/MT-PC54 ngày 27/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy đổi tổng trọng lượng ma túy mà bị cáo mua bán tương đương 588,846gam Hêrôin hoặc 1.766,54gam Methamphetamine là đúng pháp luật; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến Hạng nhì và được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng; có anh trai là Liệt sỹ. Theo quy định tại điểm b mục 3.1 khoản 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với số lượng ma túy sau giám định nêu trên, các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lộc Văn Đ tù chung thân là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội giữ nguyên quan điểm trong kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào trọng lượng 666,600 gam có hêrôin và 02 túi ma túy dạng đá trọng lượng là 1.771,800 gam có Methamphetamine để tăng hình phạt tử hình đối với bị cáo trong trường hợp này là không có căn cứ, không phù hợp với quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành điều luật này nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Kháng nghị còn đề nghị không áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 đối với bị cáo là cũng không có căn cứ bởi lẽ tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn khai nhận mình đã thực hiện hành vi phạm tội là mua bán trái phép chất ma túy. Việc bị cáo khai báo bắt nhất lúc cho rằng ma túy là của đối tượng tên C bị cáo mang đi bán để lấy tiền công, lúc lại cho rằng ma túy của bị cáo bán cho C, vấn đề này cơ quan điều tra cũng không có căn cứ để xác định. Tại phiên tòa, ông Kiểm sát viên cũng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo là đúng pháp luật.

[4]. Bị cáo không kháng cáo nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Không chấp nhận kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa; giữ nguyên quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo Lộc Văn Đ tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HSST ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 34 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b mục 3.1 khoản 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án

nhân dân tối cao; xử phạt bị cáo **Lộc Văn Đ** tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2017.

2. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 27/6/2018).

**Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- Vụ I TANDTC;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, PHC-TP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Minh Thu**